

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST.
Ngày 10 – 01 – 2022.
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Kim Ngọc.

Ông La Thanh Long.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2021/TLST – HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2021, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST - HNGĐ, ngày 11 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số: 112/2021/QĐST – HNGĐ, ngày 24 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Như Y.

Địa chỉ: Khu vực 5, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Minh P.

Địa chỉ: Khu vực 5, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Như Y trình bày: Chị và anh Lê Minh P chung sống với nhau vào năm 2018, đến năm 2019 có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu sau khi kết hôn chung

sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình không còn hoà hợp, mỗi người có quan điểm sống khác nhau, do không có tiếng nói chung nên vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Hoàng G (giới tính nam), sinh ngày 26/11/2019, hiện con chung đang sống chung với chị.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị Phan Thị Như Y yêu cầu Toà án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Như Y yêu cầu được ly hôn với anh Lê Minh P.

Về con chung: Chị Phan Thị Như Y yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Lê Minh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà chị Phan Thị Như Y giữ nguyên yêu cầu như trước đây.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Minh P đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và chưa đưa ra yêu cầu của mình.

Kèm theo đơn khởi kiện, chị Phan Thị Như Y đã nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ là Giấy chứng nhận kết hôn giữa chị và anh Lê Minh P (bản sao); Giấy khai sinh của con chung (bản sao); anh Lê Minh P không có nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phan Thị Như Y và anh Lê Minh P chung sống với nhau vào năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, đến năm 2019 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, không phù hợp quan điểm trong cuộc sống, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, dẫn đến sống ly thân với nhau từ đầu năm 2021 đến nay. Toà án cũng tạo điều kiện hoà giải nhưng anh Lê Minh P không đến Toà án nên không hoà giải được. Tại phiên toà chị Phan Thị Như Y vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Phan Thị Như Y được ly hôn với anh Lê Minh P.

[2] *Về con chung*: Có 01 con chung tên Lê Hoàng G (giới tính nam), sinh ngày 26/11/2019, hiện con chung đang sống chung với chị Phan Thị Như Y. Chị Phan Thị Như Y yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng, anh Lê Minh P không có ý kiến. Xét thấy con chung của anh chị hiện nay chưa thành niên và chưa đủ 36 tháng tuổi, đang sống chung với mẹ là chị Phan Thị Như Y từ khi cha mẹ ly thân đến nay, anh Lê Minh P cũng không có yêu cầu được nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quyết định giao con chung cho chị Phan Thị Như Y được quyền nuôi dưỡng. Anh Lê Minh P chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Phan Thị Như Y chưa có yêu cầu.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Phan Thị Như Y khai không có, anh Lê Minh P cũng không có ý kiến, nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành một vụ án khác theo quy định.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị Phan Thị Như Y phải chịu.

[5] Đối với anh Lê Minh P dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Phan Thị Như Y được ly hôn với anh Lê Minh P.

2. Về con chung: Chị Phan Thị Như Y được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Hoàng G (giới tính nam), sinh ngày 26/11/2019. Anh Lê Minh P chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Phan Thị Như Y chưa có yêu cầu. Anh Lê Minh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc chị Phan Thị Như Y phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Phan Thị Như Y đã nộp theo biên lai thu số 0001061 ngày

25/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Chị Phan Thị Như Y được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Minh P vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND phường V;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn